TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 27/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH N

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi, bà Hoàng Thị Hường

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lý Văn Dương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Đức- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 31/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HS ngày 11/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C; tên gọi khác: Nguyễn Văn Coóng; sinh ngày 28/8/1982, tại huyện T, tỉnh N; nơi cư trú: Bản Xoóng Con, xã Lưu Kiền, huyện T, tỉnh N; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Lương An (đã chết) và bà Lương Thị Phòng; có hai vợ: Vợ thứ nhất Lương Thị Ui (đã ly hôn), vợ thứ hai Vi Thị Huyền (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về *"Tội trộm cắp tài sản"*.

- Ngày 30/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xử phạt 04 năm tù về *"Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại bản án số 65/2011/HS-ST;

- Ngày 30/11/2011, bị Tòa án Quân sự khu vực 1, Quân khu 4 xử phạt 02 năm tù về *"Tội cố ý gây thương tích"*. Tổng hợp hình phạt với bản án số 65/2011/HS-ST ngày 30/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả 02 bản án là 06 năm tù. Ra trại ngày 12/10/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Bà Trần Thị Thu Huyền, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Chu Văn Thức, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Khe Nằn, xã Chiêu lưu, huyện Kỳ Sơn, N. Vắng mặt.

- Anh Kha Bún My, sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản Hồng Tiến, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2019, Nguyễn Văn C đi chơi tại khu vực bản Khe Nằn, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Cử, trú tại bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn. Cóng hỏi Cử: *"Có ma túy bán không?"*, Cử trả lời: *"Có, muốn mua ma túy gì"?* Cóng nói: *"Heroine và Hồng phiến"*. Cử nói:*"Hiện nay hết heroine rồi, chỉ có Hồng phiến"*. Cóng đồng ý và đặt mua 14.000.000 đồng Hồng phiến. Cử lấy số điện thoại của Cóng và hẹn khi nào có hàng (ma túy) sẽ gọi cho Cóng. Khoảng hai ngày sau (vào buổi tối), Cử gọi điện cho Cóng và hẹn gặp Cóng tại cầu Khe Nằn, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn. Tại đây, Cóng đưa cho Cử 14.000.000 đồng, Cử đưa cho Cóng 04 gói ni lông (còn gọi là potylen) màu xanh chứa ma túy (Hồng phiến) và Cử cho thêm Cóng 01 gói ni lông màu trắng, vàng chứa heroine. Sau khi mua được ma túy, Cóng đưa toàn bộ số ma túy trên về cất dấu tại nhà ở Bản Xoóng Con, xã Lưu Kiền, huyện T. Khi cất dấu ma túy, do 02 gói ni lông chứa ma túy (Hồng phiến) bị rách nên Cóng đã bỏ toàn bộ số ma túy (Hồng phiến) trong 02 gói ni lông vào ống nhựa màu đỏ có chữ "Big babol tô màu". Khoảng 20 ngày sau, có một người đàn ông dân tộc Kinh không quen biết đến nhà Cóng hỏi mua Hồng phiến. Cóng đã bán cho người đàn ông này 02 gói ma túy Hồng Phiến với giá 6.000.000 đồng. Sau đó do không tiêu thụ được, người đàn ông này đã quay lại trả 02 gói ma túy cho Cóng, Cóng trả lại tiền cho người đàn ông.

- Ngày 11/12/2019 Cóng đi chơi ở khu vực bản Khe Nằn, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên là Thái, trú tại bản Phù Quặc, xã Na Ngoi, huyện Kỳ Sơn. Cóng hỏi Thái: *"có ma túy bán không?"*. Thái trả lời: *"Muốn lấy bao nhiêu cũng có"*. Cóng nói với Thái: *"Khi nào anh đưa một ít hàng làm mẫu cho tôi"*. Thái lấy số điện thoại của Cóng và nói Cóng đưa cho Thái 1.000.000 đồng, khi nào có hàng Thái sẽ gọi đến lấy. Cóng đồng ý và đưa cho Thái 1.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2019 trên đường đi chơi tại bản Khe Kiền, xã Lưu Kiền, huyện T, Nguyễn Văn C gặp Chu Văn Thức, Cóng đã bán cho Thức 01 gói Heroine (gói trong mảnh giấy bạc)

với giá 300.000 đồng. Khoảng 18 giờ, ngày 18/12/2019 tại bản Khe Kiền, xã Lưu Kiền, huyện T, Nguyễn Văn C gặp anh Kha Bún My. Cóng đã bán cho Kha Bún My 01 gói Heroine (gói bằng giấy trắng) với giá 300.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2019, Thái gọi điện cho Cóng hẹn gặp để giao ma túy. Nguyễn Văn C đã gặp Thái tại Bản Cù xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn sau đó Thái đi cùng Cóng ra khu vực nghĩa trang thuộc bản Hồng Tiến, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn. Tại đây Thái đưa cho Cóng 01 gói ni lông màu xanh chứa nhiều viên Hồng phiến, 01 bao ni lông kim tiêm chứa Heroine, 02 gói ni lông màu đen chứa Heroine. Sau khi giao số ma túy trên cho Cóng, Thái đi về còn Cóng ở lại lấy Heroine ra sử dụng thì bị Cơ quan Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang vào khoảng 11 giờ ngày 21/12/2019 và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Đến 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn C phát hiện và thu giữ dưới chân giường trong phòng ngủ của bà Lương Thị Phòng (mẹ đẻ Nguyễn Văn C) 01 bao potylen màu xanh bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); 01 ống nhựa màu đỏ có chữ "Big Babol tô màu" bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); 01 cục chất màu trắng được gói trong bao potylen màu vàng, trắng (nghi heroin).

Tại Kết luận giám định số 64/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an N kết luận:

Ba mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M5, M6) thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là 41 gam.

Bốn mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2, M3, M4, M7) thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định đều là ma túy (*Heroine).* Số chất màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là 10,7 gam.

Vật chứng vụ án: 41 gam ma túy Methaphetamine, đã lấy 2,5 gam gửi giám định, còn lại 38,5 gam; 10,7 gam ma túy Heroine, đã lấy 0,75 gam gửi giám định, còn lại 9,95 gam.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-P1 ngày 27/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố nhưng cho rằng bị cáo có quen biết anh Tuấn, đội Phòng chống ma túy Công an huyện T. Bị cáo mua ma túy của Cử và Thái nhằm mục đích giúp Công an bắt giữ các đối tượng mua bán ma túy. Khi bị cáo mua ma túy của Cử, Thái và bán ma túy cho người đàn ông dân tộc Kinh, bị cáo có báo lại cho anh Tuấn nhưng anh Tuấn nói ma túy ít, không bắt nên bị cáo đưa về nhà cất giữ. Bị cáo có bán ma túy cho anh Chu Văn Thức và anh Kha Bún My, bị

cáo xin chịu trách nhiệm đối với hành vi này. Bị cáo không có chứng cứ chứng minh bị cáo cộng tác với Công an để bắt giữ các đối tượng mua bán ma túy nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và khi bắt bị cáo, Công an huyện Kỳ Sơn có thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại bị cáo dùng để mua bán ma túy với Cử và Thái.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 16 đến 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì hoàn cảnh khó khăn. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi đã lấy đi giám định.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Trần Thị Thu Huyền không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có thành tích giúp cơ quan điều tra bắt giữ tội phạm; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bố đẻ bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến; bị cáo là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

Bị cáo tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo không có giấy tờ chứng minh việc cộng tác với Công an huyện T để bắt giữ các đối tượng mua bán ma túy nêu trên nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Thức và anh My, bị cáo xin chịu trách nhiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các quyết định và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố nhưng cho rằng việc bị cáo mua ma túy của Cử, Thái và bán ma túy cho người đàn ông dân

tộc Kinh là giúp anh Tuấn, đội Phòng chống ma túy Công an huyện T bắt giữ các đối tượng mua bán ma túy, tuy nhiên bị cáo không có chứng cứ chứng minh. Qua xác minh, được Công an huyện T cung cấp, tại Công an huyện T không có người nào tên là Tuấn như Nguyễn Văn C trình bày. Sau khi mua ma túy của người đàn ông tên Cử, bị cáo đưa về nhà cất giữ. Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2019, bị cáo bán cho anh Chu Văn Thức 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng và khoảng 18 giờ, ngày 18/12/2019, bị cáo tiếp tục bán cho anh Kha Bún My 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận có bán cho một người đàn ông dân tộc Kinh 6.000.000 đồng Hồng phiến nhưng do không tiêu thụ được, người đàn ông này đã trả lại cho bị cáo. Ngày 21/12/2019, bị cáo tiếp tục mua ma túy của người đàn ông tên Thái thì bị bắt quả tang, thu giữ 18 gam Methamphetamine và 7,7 gam Heroine. Khám xét nhà bị cáo thu giữ thêm 23 gam Methamphetamine và 3 gam Heroine. Tổng cộng số ma túy bị cáo bị thu giữ là 41 gam Methamphetamine và 10,7 gam Heroine. Do đó, bị cáo cho rằng việc bị cáo mua ma túy của Cử và Thái để giúp cơ quan Công an bắt các đối tượng mua bán ma túy là không có cơ sở. Quá trình điều tra, bị cáo đều thừa nhận bị cáo mua ma túy là nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy, lời khai của bị cáo về mục đích mua ma túy trong quá trình điều tra phù hợp với diễn biến hành vi khách quan của bị cáo. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo mua bán là 51,7 gam nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại lớn đến an ninh trật tự xã hội, sức khỏe con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về nhiều hành vi phạm tội khác nhau, trong đó có cả hành vi tàng trữ trái phép về chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; có công giúp Công an huyện T phá được vụ án "Chứa mại dâm", khởi tố đối tượng Võ Văn Sắc; bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Lương An tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy đi giám định.

Số tiền bị cáo bán ma túy cho anh Chu Văn Thức và anh Kha Bún My là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về chiếc điện thoại, bị cáo dùng để giao dịch mua bán ma túy với Cử và Thái. Tại phiên tòa, bị cáo khai bị Công an huyện Kỳ Sơn thu giữ. Tuy nhiên, căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang không thể hiện bị cáo bị thu giữ điện thoại. Quá trình điều tra bị cáo khẳng định bị cáo không bị thu giữ điện thoại và tại hồ sơ vụ án thể hiện Công an huyện Kỳ Sơn đã truy tìm vật chứng là chiếc điện thoại của bị cáo nhưng không tìm thấy nên không có cơ sở xác định Công an có thu giữ điện thoại của bị cáo khi bắt bị cáo.

[7]. Đối với hai người đàn ông tên Cử và Thái là những người bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh tại bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn và bản Phù Quặc, xã Na Ngoi, huyện Kỳ Sơn nhưng không có ai tên là Cử và Thái có đặc điểm như Nguyễn Văn C khai nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Chu Văn Thức và Kha Bún My là những người đã mua ma túy của Cóng để sử dụng. Do Thức và My đã sử dụng hết số ma túy trên nên Cơ quan Công an huyện Kỳ Sơn đã xử phạt hành chính đối với Thức và My bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với bà Lương Thị Phòng (mẹ đẻ của Nguyễn Văn C) ngày 21/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn khám xét thu giữ ma túy dưới chân giường trong phòng ngủ của bà Lương Thị Phòng nhưng bà Phòng không biết được việc Cóng cất dấu ma túy trong phòng ngủ của bà nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

[8]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác Nguyễn Văn Coóng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s,t khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác Nguyễn Văn Coóng) 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 38,5 gam Methamphetamine và 9,95 gam Heroine.

Đặc điểm các vật chứng có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh N theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh N.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp số tiền thu lợi bất chính 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N;
- Cơ quan THAHS Công an N;
- Cục THADS tỉnh N;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- UBND xã Lưu Kiền, huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh N;
- Bị cáo; người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ